

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH NGHỆ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2021/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 09 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 8655/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An.



## 2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan quản lý nhà nước được giao trách nhiệm thu phí, quản lý và sử dụng phí.

b) Chủ dự án, chủ cơ sở sản xuất kinh doanh nộp hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

### Điều 2. Mức thu phí

1. Mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường.

*Đơn vị tính: Đồng/dự án (hoặc cơ sở)*

| TT | Nội dung   | Mức phí                               |  |
|----|--|---------------------------------------|--|
|    |  | Thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh | Thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp huyện |
| 1  | Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường   | 12.900.000                            |  |
| 2  | Phí thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường  | 12.900.000                            |  |
| 3  | Phí thẩm định cấp, cấp lại giấy phép môi trường (không bao gồm chi phí lấy mẫu phân tích môi trường) | 9.500.000                             | 4.400.000                                  |
| 4  | Phí thẩm định điều chỉnh giấy phép môi trường  | 4.750.000                             | 2.200.000                                  |

2. Mức thu phí thẩm định lại báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp lại giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hồ sơ không đạt yêu cầu bằng 50% mức thu phí quy định tại khoản 1 Điều này.

### Điều 3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

1. Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường được nộp trước thời điểm tổ chức thẩm định.

2. Cơ quan thu phí được để lại 90% tổng số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành

một số điều của Luật Phí và Lệ phí; nộp 10% tổng số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Việc quản lý và sử dụng phí được thực hiện theo quy định hiện hành.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

2. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 42/2016/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, phương án cải tạo phục hồi môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Nghệ An; bãi bỏ mục III khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định về phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất; phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển; phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Nghệ An./

*Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



**Thái Thanh Quý**

